

MỤC LỤC	
CHƯƠNG I	2
THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ	2
1.1. Tên chủ dự án đầu tư	2
1.2. Tên dự án đầu tư:	2
1.3. Công suất, công nghệ, sản phẩm sản xuất của dự án đầu tư	2
1.3.1. Công suất của dự án đầu tư:	2
1.3.2. Quy trình sản xuất sản phẩm dinh dưỡng dạng bột	3
1.4. Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện nước của cơ sở.....	4
1.4.1. Giai đoạn Dự án đầu tư đi vào hoạt động	4
CHƯƠNG II.....	7
ĐÁNH GIÁ LƯỢNG CHẤT THẢI PHÁT SINH TỪ HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN	7
2.1. Loại, khối lượng và biện pháp xử lý nước thải	7
2.2. Công trình biện pháp giảm thiểu xử lý bụi và khí thải.....	9
2.3. Loại, khối lượng, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn.....	11
2.4. Về công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung, bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật về môi trường	13
2.5. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình vận hành thử nghiệm và khi dự án đi vào vận hành:.....	14
Chương III.....	17
CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	17

CHƯƠNG I

THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1.1. Tên chủ dự án đầu tư

- Tên chủ dự án đầu tư: Công ty Cổ phần NUTRIHEALTH.
- Địa chỉ trụ sở chính: Đường D1, khu công nghiệp Yên Mỹ II, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Minh Hùng
- Chức danh: Tổng giám đốc
- Sinh ngày: 01/10/1987 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
- Căn cước công dân số: 038087028233; Ngày cấp: 25/07/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.
- Địa chỉ thường trú: thôn Khánh Vượng, xã Lộc Sơn, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam.
- Địa chỉ liên lạc: thôn Khánh Vượng, xã Lộc Sơn, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần NUTRIHEALTH, mã số doanh nghiệp: 0901092888 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên đăng ký lần đầu ngày 04/01/2021, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 02/8/2024.

1.2. Tên dự án đầu tư:

- Tên dự án đầu tư: Nhà máy NUTRIHEALTH.
- Địa điểm thực hiện dự án: Nhà xưởng số 04 của Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Đại An; đường D1, Khu công nghiệp Yên Mỹ II, thị trấn Yên Mỹ, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.
- Mục tiêu sản xuất của Dự án : Sản xuất thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt, bột ăn dặm, ngũ cốc dinh dưỡng.

1.3. Sản phẩm, dịch vụ cung cấp và quy mô dự án

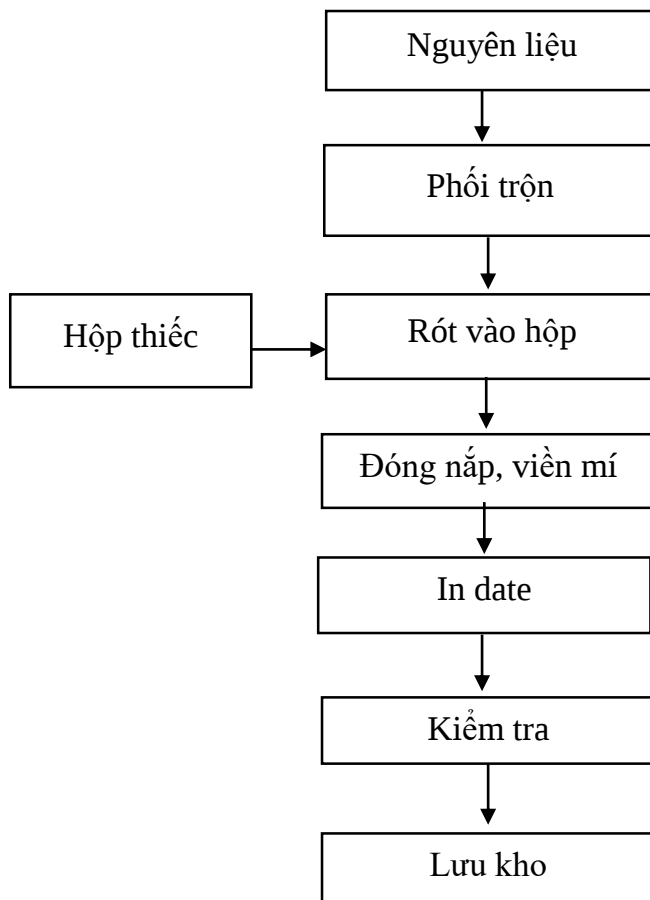
1.3.1. Quy mô dự án

Quy mô dự án: Sản xuất thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt, bột ăn dặm, ngũ cốc dinh dưỡng với công suất 720 tấn/năm, tương đương 72.000 thùng/năm

- Số lượng công nhân: 18 người. Trong đó có 06 người là nhân viên văn phòng và 12 người là công nhân viên sản xuất.

Bộ phận/ Chức vụ	Số lượng lao động
I. Bộ phận quản lý, hành chính	
1. Giám đốc Dự án	1
2. Bộ phận văn phòng	
- Kế toán	1
- Nhân viên văn phòng	2
- Nhân viên bảo vệ, tạp vụ	2
II. Bộ phận sản xuất	
2. Công nhân	12
Cộng	18

1.3.2. Quy trình sản xuất sản phẩm dinh dưỡng dạng bột



Hình 2. Quy trình sản xuất sản phẩm dinh dưỡng dạng bột

Thuyết minh quy trình:

- Nguyên liệu: Nguyên liệu chính của sản phẩm dinh dưỡng dạng bột bao gồm sữa bột, các vitamin, khoáng chất, chất xơ, hương vị...

- Phối trộn: Các nguyên liệu đã chuẩn bị sẽ phối trộn vào nhau thành các dạng thích hợp. Quá trình đảo trộn được thực hiện bằng máy, trong thiết bị kín đảm bảo tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Thời gian trộn khoảng 20 phút cho tới khi cán bộ quan sát bán thành phẩm rây đều thì dừng máy. Mục đích của phối trộn là làm sao để chúng có được tính lưu biến thích hợp nhất. Quá trình phối trộn của nguyên liệu sẽ ảnh hưởng lớn đến tính chất lưu biến của bột nhào và bột dinh dưỡng thành phẩm. Tùy loại sản phẩm mà trình tự phối trộn sẽ khác nhau nhằm đạt được khối bột có tính lưu biến mong muốn.

- Sau khi phối trộn các nguyên liệu hoàn chỉnh xong, công nhân sẽ cấp liệu và rót vào hộp theo định lượng được quy định sẵn bằng hệ thống cân đong tự động

- Khi các nang được kiểm tra đảm bảo yêu cầu về chất lượng, công nhân sẽ dùng dụng cụ để kiểm soát số lượng nang rồi tiến hành đóng nắp lọ và đưa lên máy để viên mí đảm bảo tính an toàn và vệ sinh. Máy viên mí giúp niêm phong và kín chặt biên mí của lon, bảo vệ sản phẩm bên trong khỏi bụi bẩn, vi khuẩn và ô nhiễm từ môi trường bên ngoài, từ đó đảm bảo tính an toàn vệ sinh của sản phẩm, đồng thời cho phép sản phẩm được bảo quản trong thời gian dài hơn mà không mất đi chất lượng.

- Tiếp theo các công nhân trong nhà máy sẽ vệ sinh từng lon sản phẩm một để khi in date và dán lên từng lon sẽ không bị bụi bẩn. Máy sẽ in ngày tháng năm sản xuất sản phẩm, in tên sản phẩm lên từng chiếc lon sản phẩm.

- Cuối cùng, sản phẩm sẽ được kiểm tra để phát hiện những sản phẩm lỗi, tránh trường hợp đưa sản phẩm lỗi hỏng ra ngoài thị trường. Những sản phẩm hoàn chỉnh, không bị lỗi hỏng sẽ được lưu vào kho để bán ra ngoài thị trường. Khu vực lưu kho được bố trí ở nơi khô ráo, thoáng mát với nhiệt độ $<25^{\circ}\text{C}$ và thuận tiện cho việc giao nhận hàng hóa.

1.4. Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện nước của cơ sở

1.4.1. Nhu cầu sử dụng nguyên, vật liệu

Nguyên liệu của quá trình sản xuất là các loại sữa dạng bột nhập khẩu trực tiếp từ các nước như New Zealand, Bỉ, Mỹ ... nhu cầu nguyên vật liệu của dự án tính cho năm sản xuất ổn định được thể hiện qua bảng sau:

Bảng 1. Nguyên, vật liệu phục vụ sản xuất các sản phẩm của dự án

TT	Nguyên, vật liệu	Nguồn nhập	Lượng sử dụng trung bình (tấn/năm)	Mục đích sử dụng (dùng để sản xuất sản phẩm nào)
1	Sữa bột, Vitamin, khoáng chất, ngũ cốc	New zealand, Bỉ, Mỹ,	720	Sữa bột, ngũ cốc, sp dinh dưỡng

b. Nhu cầu sử dụng điện

- Nhu cầu sử dụng điện sử dụng hàng tháng của dự án khoảng 12.646 Kwh/tháng.

- Nguồn điện cấp cho giai đoạn sản xuất của Dự án Được lấy từ nguồn điện của Khu công nghiệp Yên Mỹ II.

c. Nhu cầu sử dụng nước

Nhu cầu sử dụng nước cho công ty bao gồm nước cấp cho các hoạt động sau:

Khi dự án đi vào hoạt động ổn định, số lượng cán bộ công nhân viên làm việc tối đa tại dự án là 18 người, tại dự án không thực hiện nấu ăn cho công nhân; công ty tiến hành ký hợp đồng với đơn vị cung cấp suất cơm công nghiệp cho công nhân. Nhu cầu cung cấp nước cho 01 người/ngày theo TCVN 13606:2023 – Cấp nước – mạng lưới đường ống và công trình yêu cầu thiết kế áp dụng đối với dự án là 45l. Vậy với 18 người thì tổng lượng nước cấp cho quá trình hoạt sinh hoạt của cán bộ công nhân viên được tính như sau:

$$Q_{\text{Sinh hoạt}} = 18 \text{ người} \times 0,045 \text{ m}^3/\text{ngày} = 0,81 \text{ m}^3/\text{ngày};$$

Lượng nước thải tính bằng 100% lượng nước cấp (Theo điểm a, Khoản 1, Điều 39 Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải) nên lượng nước thải sinh hoạt trong giai đoạn này là 0,81 m³/ngày.

Ngoài ra nhu cầu sử dụng nước của công ty phục vụ cho hoạt động cấp cho phòng cháy chữa cháy khi xảy ra sự cố.

+ Nước cấp cho phòng cháy chữa cháy lấy từ bể nước chữa cháy của đơn vị cho thuê nhà xưởng.

Nguồn nước cấp cho hoạt động của dự án được lấy từ nguồn nước sạch của Khu công nghiệp Yên Mỹ II

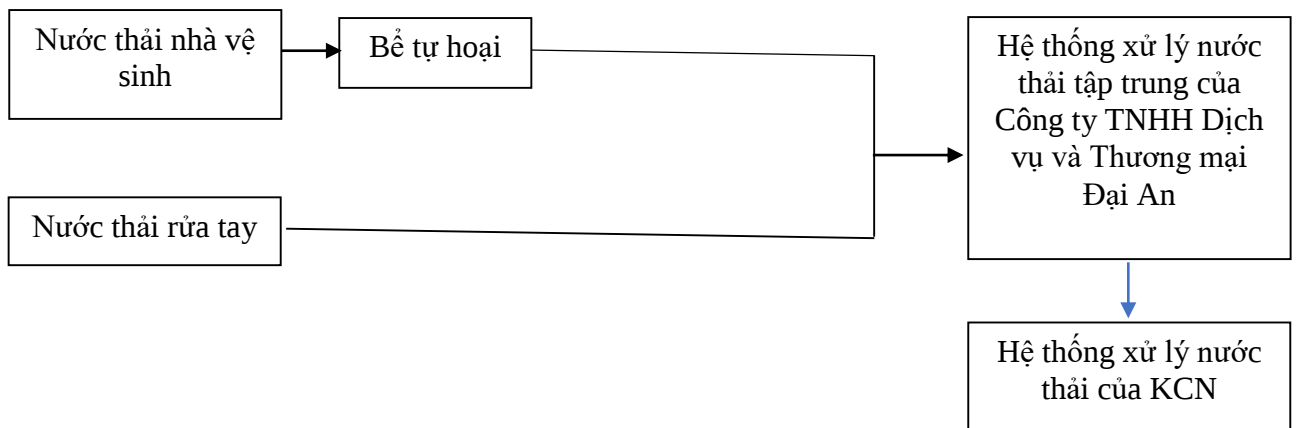
CHƯƠNG II

ĐÁNH GIÁ LƯỢNG CHẤT THẢI PHÁT SINH TỪ HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN

2.1. Loại, khối lượng và biện pháp xử lý nước thải

** Về công trình xử lý nước thải*

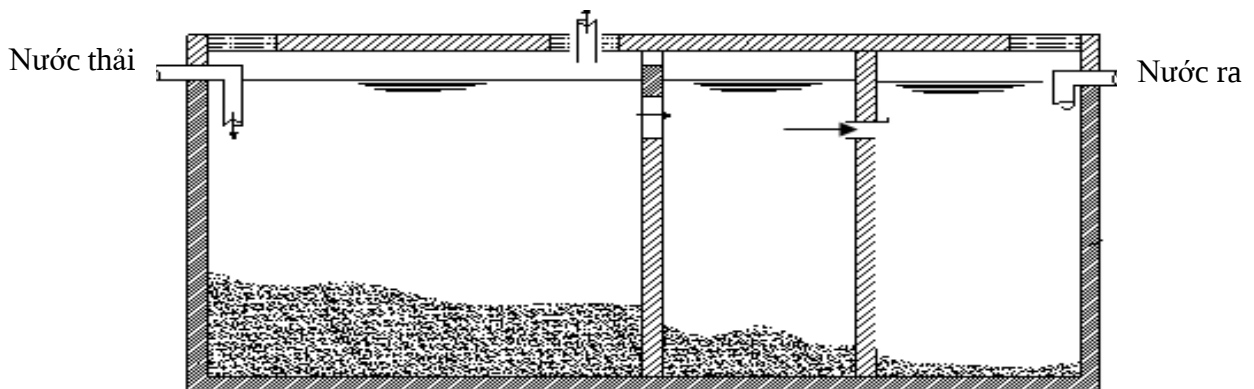
Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh từ khu vực nhà xưởng được xác định bằng 100% lượng nước cấp là 0,81 m³/ngày đêm, dự án không phát sinh nước thải sản xuất, chỉ phát sinh nước thải sinh hoạt. Toàn bộ lượng nước thải sinh hoạt phát sinh được xử lý sơ bộ tại bể phốt 3 ngăn trước khi đầu nối, thu gom về hệ thống xử lý tập trung của Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Đại An trước khi xả ra ngoài môi trường.



Nước thải sinh hoạt được xử lý qua bể tự hoại đặt trong công trình, thoát ra đường ống thu gom nước thải của đơn vị cho thuê nhà xưởng - Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Đại An sau đó dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu đất trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải của Khu công nghiệp.

Các công trình xử lý nước thải:

Bể tự hoại 3 ngăn



Hình 3. Mô hình bể tự hoại 3 ngăn

- Nguyên lý hoạt động của bể tự hoại: Bể tự hoại gồm 03 ngăn. Mỗi ngăn bể tự hoại có chức năng riêng trong việc xử lý nước thải phát sinh, cụ thể:

+ Giai đoạn 1 - Ngăn 1 (Điều hòa, lắng, phân hủy sinh học): Nước thải sinh hoạt phát sinh ra được hệ thống đường ống thu gom nước thải thu gom đưa vào bể. Đầu tiên nước thải được chuyển vào ngăn 1 của bể, ngăn 1 thực hiện việc điều hòa nồng độ các chất trong nước thải, lắng các chất cặn xuống đáy ngăn đồng thời dưới tác động của vi sinh vật yếm khí, quá trình phân hủy được diễn ra, nồng độ các chất ô nhiễm: BOD, COD, N, P... được giảm đi đáng kể.

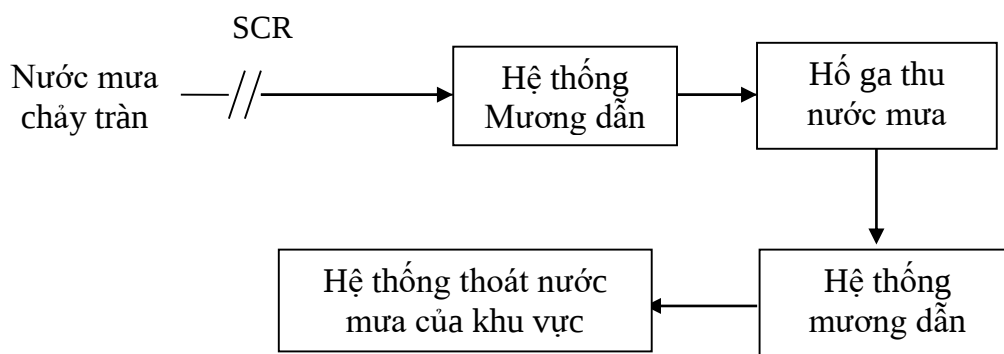
+ Giai đoạn 2 - Ngăn 2 (Lắng, phân hủy sinh học): Nước thải sau khi được xử lý một phần tại ngăn 1 được chuyển qua ngăn 2. Tại đây các chất cặn được lắng xuống, các chất ô nhiễm tiếp tục được hệ vi sinh vật yếm khí phân hủy tiếp. Tiếp theo nước thải được chuyển sang ngăn 3.

+ Giai đoạn 3 - Ngăn 3 (Lắng): Nước thải sau khi được lắng và xử lý yếm khí tại 2 ngăn 1 và ngăn 2 được chuyển sang ngăn 3 để lắng. Tại đây các cặn chất còn lại trong nước thải được lắng xuống đáy bể còn nước trong được thoát ra ngoài bể dẫn về hố ga thu gom nước thải sau xử lý của dự án.

Nước thải từ hố ga thu gom sau xử lý sơ bộ tại bể tự hoại của dự án được đầu nối vào đường thu gom nước thải của toàn khu đất, dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung của Công ty TNHH dịch vụ và thương mại Đại Thành An trước khi đầu nối vào đường ống thu gom nước thải của Khu công nghiệp

** Về công trình thu gom nước mưa*

Nước mưa chảy tràn của khu vực Dự án được thu gom theo hệ thống thu gom riêng biệt với nước thải, qua hệ thống cống rãnh thu gom xây dựng xung quanh nhà xưởng rồi chảy vào hệ thống thoát nước của khu vực.



Hình 4. Sơ đồ thoát nước mưa tại dự án

Một số biện pháp giảm thiểu tác động do nước mưa chảy tràn:

- Hệ thống thoát nước mưa được đơn vị cho thuê nhà xưởng đầu tư đồng bộ trong quá trình xây dựng nhà xưởng nhằm đảm bảo tiêu thoát nước mặt khi có mưa bão xảy ra.
- Mạng lưới thoát nước mưa được bố trí trên nguyên tắc tự chảy. Trên hệ thống thu gom và thoát nước mưa có bố trí các hố ga và bố trí các song chắn rác.
- Định kỳ nạo vét bùn cặn trong hố ga, bể lắng và đem đi xử lý theo đúng quy định.
- Thực hiện tốt công tác vệ sinh trong toàn khu vực để giảm thiểu tình trạng rác thải cuốn theo nước mưa gây tắc nghẽn hệ thống thoát nước.
- Định kỳ kiểm tra hệ thống thoát nước thải, không để nước thải chảy lẫn vào hệ thống thoát nước mưa.

2.2. Công trình biện pháp giảm thiểu xử lý bụi và khí thải

**** Bụi, khí thải phát sinh từ các phương tiện giao thông vận tải:***

Bụi và các khí độc như CO, SO₂, NO_x,... có thể phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông trong quá trình vận chuyển nguyên liệu hoặc từ quá trình lưu thông. Nguồn ô nhiễm này tuy không lớn nhưng có khả năng góp phần ảnh hưởng đến chất lượng môi trường không khí. Để giảm thiểu tác động của nguồn thải này công ty tiến hành một số biện pháp sau:

- Cử người có trách nhiệm dọn dẹp vệ sinh, quét dọn đường nội bộ với tần suất tối thiểu mỗi ngày một lần nhằm hạn chế tối đa lượng bụi trong khu vực nhà máy.
- Giao cho tổ bảo vệ làm nhiệm vụ điều tiết của các phương tiện vận chuyển ra vào nhà máy, bốc dỡ hàng hóa, nguyên vật liệu.
- Tất cả các xe vận tải, máy móc tham gia vận chuyển đều phải được kiểm tra định kỳ đạt tiêu chuẩn của Cục Đăng kiểm về mức độ an toàn môi trường mới được phép hoạt động tại khu vực nhà máy.
- Sử dụng xăng dầu đạt tiêu chuẩn, không sử dụng xăng dầu trôi nổi, không đảm bảo chất lượng.
- Định kỳ bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện vận chuyển của Công ty.
- Sử dụng các loại xe vận tải có động cơ đốt trong có hiệu suất cao, tải lượng khí thải nhỏ và độ ồn thấp.

- Thường xuyên tưới nước với tần suất trung bình 2 lần/ngày làm sạch cũng như giữ ẩm mặt đường để giảm bụi phát tán, nhất là trong những ngày khô hanh, tưới nước cho cây xanh để hạn chế ảnh hưởng của bụi nhiệt, giữ cho môi trường xung quanh Công ty sạch sẽ, thoáng mát.

- Bê tông hoá các tuyến đường chính trong cơ sở để hạn chế mức độ phát sinh bụi.

- Trồng các loại cây xanh cao, tán rộng với diện tích theo quy định xây dựng $\geq 10\%$.

*** Biện pháp giảm thiểu bụi từ quá trình bốc dỡ nguyên vật liệu:**

Ô nhiễm bụi mang tính phân tán, khó tập trung để xử lý, do vậy, chủ dự án đề xuất các giải pháp khống chế sau:

- Lập kế hoạch điều động các xe ô tô chuyên chở nguyên liệu ra vào bãi, kho một cách hợp lý, khoa học.

- Trang bị các phương tiện bảo hộ lao động cho công nhân bốc dỡ như: mũ, khẩu trang, quần áo.

- Không chở hàng hóa vượt quá tải trọng của xe ô tô

- Không sử dụng các phương tiện vận tải cũ nát, quá thời hạn lưu hành.

- Cô lập nguồn phát sinh, có dải ngăn cách hoặc tường bao giữa bộ phận bốc dỡ và bộ phận khác nhằm hạn chế ảnh hưởng của bụi sang các khu vực khác của nhà máy.

- Công ty có công nhân chuyên trách với nhiệm vụ tưới rửa sân đường nội bộ và vệ sinh quét dọn các khu vực bốc dỡ hàng hóa, kho nguyên liệu nhằm giảm lượng cát bụi bị xe cuốn theo.

*** Biện pháp giảm thiểu tác động trong khu vực nhà xưởng chứa nguyên liệu**

Để giảm thiểu tác động từ hoạt động của quá trình sản xuất đơn vị cho thuê nhà xưởng yêu cầu các đơn vị thuê nhà xưởng áp dụng các biện pháp giảm thiểu như sau:

- Tăng cường tạo sự thông thoáng trong nhà xưởng bằng việc lắp đặt hệ thống quạt thông gió hợp lý xung quanh nhà xưởng nhằm tăng cường khả năng thông gió, thoáng khí, giảm độ ẩm trong xưởng.

- Trang bị quạt công nghiệp cho công nhân tại các khu vực làm việc;

Để giảm thiểu tác động tiêu cực tới công nhân trong xưởng cần trang bị đầy đủ thiết bị, bảo hộ lao động cho công nhân như: Khẩu trang, găng tay, quần áo

bảo hộ,... để giảm thiểu ảnh hưởng của khí, bụi phát sinh trong quá trình sản xuất tới sức khỏe con người.

- + Tổ chức vệ sinh nhà xưởng theo quy định sản xuất.
- + Vệ sinh máy móc, trang thiết bị sản xuất sau mỗi ca.

*** Biện pháp giảm thiểu đối với mùi từ khu vực lưu giữ rác:**

Đơn vị thuê nhà xưởng sẽ tự bố trí khu vực lưu giữ rác thải tạm thời tại nhà máy theo đúng quy định. Khu lưu giữ chất thải đảm bảo có mái che, tường bao xung quanh tránh mưa, nắng và có nền chống thấm, biển báo đầy đủ và ký hợp đồng với đơn vị có chức năng về việc thu gom, vận chuyển và xử lý các loại chất thải theo đúng quy định.

2.3. Loại, khối lượng, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn

Việc quản lý chất thải rắn phát sinh tại nhà máy được tuân thủ theo quy định của Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Giải pháp tổng thể:

- Tiến hành phân loại rác thải ngay tại nguồn.
- Thu gom toàn bộ lượng chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất và tập kết vào thiết bị lưu giữ chất thải tạm thời. Ký hợp đồng với đơn vị vận chuyển có đủ chức năng để vận chuyển chất thải theo đúng quy định.
- Tình hình quản lý chất thải rắn phát sinh:
 - + Do dự án không tiến hành hoạt động nấu ăn nên chất thải sinh hoạt phát sinh bao gồm vỏ bảo bì, chai lọ đựng đồ ăn, đồ uống được thu gom, lưu trữ trong khu lưu trữ chất thải sinh hoạt

Chất thải công nghiệp thông thường phát sinh từ hoạt động của nhà máy bao gồm: vỏ bảo bì đựng nguyên liệu sản xuất, thùng nhựa, sắt thép trong quá trình hoạt động sản xuất của nhà máy.

STT	Tên chất thải	Đơn vị	Khối lượng
1	Bao bì nhựa thải, thùng nhựa	kg/năm	1000
2	Bao bì carton thải	kg/năm	500
3	Chất thải kim loại: sắt, thép, tôn	kg/năm	200
TỔNG			1.700

+ Bố trí khu vực lưu trữ và các thùng chứa chất thải phát sinh. Dự án bố trí khu vực lưu trữ chất thải có diện tích 10m² để lưu trữ chất thải phát sinh từ hoạt động của dự án

* *Chất thải nguy hại:*

- Nguồn phát sinh chất thải:

+ Găng tay, giẻ lau dính TPNH

+ Pin, ắc quy thải

+ Mực in, hộp mực in thải

+ Bóng đèn huỳnh quang thải

Khối lượng chất thải nguy hại dự kiến phát sinh có thể ước tính như sau:

Bảng 1. Khối lượng chất thải nguy hại

STT	Tên chất thải	Khối lượng	Đơn vị	Mã CTNH
1	Găng tay, giẻ lau dính TPNH	100	kg/năm	18 02 01
2	Pin, ắc quy thải	20	kg/năm	19 06 05
3	Mực in, hộp mực in thải	20	kg/năm	08 02 04
4	Bóng đèn huỳnh quang thải	5	kg/năm	16 01 06
TỔNG		145		

Các biện pháp giảm thiểu tác động do chất thải nguy hại phát sinh trong giai đoạn hoạt động của dự án như sau:

- Chất thải nguy hại phát sinh từ Nhà máy sẽ được Quản lý theo hướng dẫn của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường. Chủ dự án dự kiến bố trí khu lưu giữ chất thải nguy hại có diện tích 4m² để lưu giữ chất thải nguy hại.

- Khu chứa chất thải nguy hại có diện tích 5m² bố trí trong kho chất thải có diện tích 10m² được đặt bên trong nhà xưởng, sàn được láng bê tông chống thấm, trên có mái che, bố trí 4 thùng chứa có dung tích dự kiến khoảng 120L để chứa các loại chất thải nguy hại khác nhau. Bên ngoài khu lưu chứa và tại vị trí thùng thùng chứa chất thải nguy hại sẽ được dán dấu hiệu cảnh báo theo đúng quy định.

- Trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy và vật liệu thấm là cát phòng sự cố hỏa hoạn và rò rỉ chất thải lỏng tại kho chứa CTNH của Dự án.

Ngoài ra các đơn vị thuê kho bãi có trách nhiệm thu gom, thuê xử lý chất thải rắn thông thường và CTNH, xử lý bụi, khí thải phát sinh từ quá trình hoạt động của từng cơ sở. Thực hiện các thủ tục hành chính về môi trường theo quy định.

2.4. Về công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung, bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật về môi trường

Một số biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các loại máy móc, thiết bị sản xuất như sau: dự án khuyến nghị đến đơn vị thuê nhà xưởng thực hiện các nội dung sau:

- Bố trí hợp lý thời gian làm việc ở các kho có phát sinh tiếng ồn, độ rung lớn. Hạn chế người lao động tiếp xúc với tiếng ồn và rung động trong thời gian dài.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động và các phương tiện chống ồn cho công nhân.

- Có kế hoạch kiểm tra và theo dõi chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị bảo hộ lao động của công nhân.

Đối với tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các phương tiện giao thông, vận tải:

- Không sử dụng các phương tiện đã quá cũ gây ra tiếng ồn và độ rung cao.

- Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng các phương tiện vận tải.

- Các phương tiện giao thông vận tải phải được tiến hành đăng kiểm theo đúng quy định của Pháp luật.

- Yêu cầu các phương tiện vận chuyển hạn chế nổ máy trong thời gian dừng chờ bốc dỡ nguyên vật liệu và sản phẩm.

- Giá trị giới hạn đối với tiếng ồn độ rung: Tiếng ồn, độ rung phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và Quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với tiếng ồn, độ rung như sau:

+ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

TT	Từ 6 giờ đến 21 giờ (dBA)	Từ 21 giờ đến 6 giờ (dBA)	Tần xuất quan trắc định kỳ	Ghi chú
1	70	55	-	Khu vực thông thường

+ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc độ rung cho phép (dB)		Tần xuất quan trắc định kỳ	Ghi chú
	Từ 6 giờ đến 21 giờ	Từ 21 giờ đến 6 giờ		
1	70	60	-	Khu vực thông thường

2.5. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình vận hành thử nghiệm và khi dự án đi vào vận hành:

** Đối với sự cố cháy nổ:*

- Tuyên truyền nâng cao ý thức của cán bộ công nhân viên trong việc phòng chống cháy nổ;

- Trang bị đầy đủ các thiết bị phòng cháy chữa cháy như: Bình cứu hỏa, vòi phun nước,...

- Lưu lượng nước chữa cháy của hệ thống cấp nước chữa cháy và số đám cháy cùng một thời gian đảm bảo quy định của TCVN 2622-1995 là 15 lít/giây.

- Hệ thống đường nội bộ phải đảm bảo cho xe cứu hỏa có thể tới được mọi chỗ khi cần thiết;

- Các nơi nguy hiểm như trạm điện, các vị trí thoát hiểm phải có biển báo và chỉ đường. Các vị trí thoát hiểm phải được bố trí hợp lý và tuân thủ theo các điều kiện của TCVN 2622:1995 - Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình

- Yêu cầu thiết kế;

+ Có hệ thống tiếp đất chống sét cho những khu vực cần thiết;

+ Phối hợp với cảnh sát PCCC xây dựng phương án phòng chống cháy nổ cho toàn bộ khu vực.

** Sự cố tai nạn lao động trong sản xuất*

Rủi ro tai nạn lao động của công nhân sản xuất trong quá trình hoạt động của các nhà xưởng có thể xảy ra nếu công nhân không tuân thủ nghiêm ngặt các quy phạm an toàn lao động, nội quy an toàn lao động trong vận chuyển hàng hoá. Để phòng ngừa, ứng phó với sự cố tai nạn lao động có thể xảy ra trong quá trình hoạt động của cơ sở thì chủ dự án đã áp dụng các biện pháp sau:

- Tại các khu vực nhà xưởng sẽ được dán các loại biển báo, nội quy an toàn lao động để cán bộ công nhân viên biết và tuân thủ theo đúng nội quy.

- + Tất cả các nhân viên và công nhân đến làm việc trong công ty đều phải được học về an toàn và vệ sinh lao động;

- + Nghiêm chỉnh chấp hành mọi nội quy về an toàn, vệ sinh lao động và các quy định khác thuộc về công tác bảo hộ lao động;

2.6. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố tai nạn lao động:

Phòng ngừa:

- Đề ra các nội quy an lao động, hướng dẫn cụ thể về vận hành an toàn cho máy móc, thiết bị, đồng thời kiểm tra chặt chẽ và có biện pháp xử lý đối với các cá nhân, tổ nhóm vi phạm.

- Cấm sử dụng điện thoại di động, làm việc riêng trong giờ làm việc;

- Đào tạo, huấn luyện các kỹ năng làm việc cho người mới được tuyển dụng;

- Tuyên truyền và nâng cao nhận thức về an toàn lao động cho người công nhân;

- Kiểm tra thiết bị an toàn, gương chiếu hậu của phương tiện vận tải để tránh các tai nạn không đáng có xảy ra.

- Xây dựng công tác quản lý an toàn theo quy định tại Thông tư số 43/2010/TT- BCT ngày 29/12/2010 của Bộ Công Thương.

Ứng phó:

Khi sự cố xảy ra tùy theo mức độ của tai nạn mà thực hiện các biện pháp ứng phó khác nhau nhưng về cơ bản qua các bước như sau:

- Khi phát hiện sự cố người phát hiện cần nhận biết được mức độ nguy hiểm của tai nạn và thông báo cho giám đốc sản xuất hoặc trưởng bộ phận sản xuất để cho dừng hoạt động và thực hiện thao tác cứu chữa người bị tai nạn.

- Thực hiện các biện pháp sơ cứu kịp thời: Các phương pháp sơ cứu khẩn cấp là các biện pháp cấp cứu tạm thời ban đầu nhằm cứu hộ sinh mạng và tránh tai biến khi người lao động bị tai nạn mà chưa có sự chăm sóc của các bác sỹ. Khi xảy ra tai nạn cần phải:

- + Kiểm tra xem nạn nhân có bị chảy máu, gãy xương, nôn hay không.

- + Kiểm tra xem nạn nhân có còn tỉnh táo, còn thở, mạch còn hay không.

** Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố tai nạn giao thông:*

- Cán bộ công nhân viên, khách hàng ra vào Nhà máy theo đúng cửa và trong thời gian quy định, dừng và gửi xe đúng nơi quy định.
- Đối với phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa khi ra vào Nhà máy được yêu cầu phải tuân theo sự hướng dẫn, sắp xếp của bảo vệ Công ty
- Sơ cứu tại chỗ người bị tai nạn
- Chuyển người bị tai nạn đến cơ sở y tế.

** Sự cố ngộ độc thực phẩm*

Trong những năm gần đây thường hay xảy ra mất an toàn thực phẩm với tần suất khá cao tại một số khu công nghiệp hoặc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên cả nước. Nguyên nhân chủ yếu là do công tác vệ sinh an toàn thực phẩm chưa được quan tâm đúng mức. Nếu công tác đặt hàng mua các nguồn thực phẩm và kiểm tra chất lượng nguồn thực phẩm cung cấp không tốt sẽ gây ra các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể do nguồn cung cấp thực phẩm không đảm bảo an toàn. Khi xảy ra sự cố sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe, thậm chí tính mạng của nhân viên của Công ty và gây thiệt hại đáng kể đến sản xuất của Công ty

Chương III

CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Chủ đầu tư cam về các nội dung sau:

- Cam kết về tính chính xác, trung thực của thông tin, số liệu được nêu trong báo cáo đăng ký môi trường nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam

Chủ đầu tư cam kết tuân thủ nghiêm túc các quy chuẩn, tiêu chuẩn môi trường, cụ thể:

- Nước thải sinh hoạt: thu gom toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh của dự án được xử lý sơ bộ và đầu nối trực tiếp vào hệ thống thu gom của đơn vị cho thuê nhà xưởng.

- Chất thải rắn: Được thu gom và xử lý triệt để, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh môi trường theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2022/TT – BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Chất thải nguy hại: Được thu gom và xử lý theo Thông tư số 02/2022/TT – BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Tiếng ồn, độ rung đảm bảo tuân thủ đúng theo như quy định tại QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung

- Đảm bảo an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và các sự cố, rủi ro môi trường khác

- Tuân thủ các yêu cầu của Luật pháp hiện hành trong suốt quá trình hoạt động.

Kính đề nghị UBND Thị Trấn Yên Mỹ tiếp nhận bản Đăng ký Môi trường của Công ty Cổ phần NUTRIHEALTH.